

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi ngày 28/04/2023.

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi được tổ chức tại hội trường Khách sạn Hà Anh (Cầu Đồi, Đông Anh, Hà Nội) ngày 28/04/2023 với ... cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho ...cổ phần bằng ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua các báo cáo: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Tổng giám đốc; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Điều 2. Thống nhất thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/KH2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,198	1,130	94%
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,103</i>	<i>1,032</i>	<i>94%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	112	101	90%
3	Tỷ lệ cổ tức	%	27	27	100%
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ	Tỷ đồng	240	4	2%
5	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	116	98	85%
6	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	10.5%	9.5%	91%

Điều 3. Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

3.1. Phương án phân phối lợi nhuận 2022

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	101,041,683,075
2	Loại trừ lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ	-
3	Lợi nhuận năm 2021 chuyển sang	-
4	Tổng lợi nhuận được phân phối (4=1-2+3)	101,041,683,075
5	Trích lập các quỹ (5=5.1+5.2)	17,341,683,075
5.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	7,237,514,767
5.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	10,104,168,308
6	Thưởng HĐQT, BDH, BKS	-
7	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ và thưởng (7=4-5-6)	83,700,000,000
8	Chia cổ tức 27%	83,700,000,000
9	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	-

3.2. Phương thức chi trả cổ tức:

- (i) Tổng số tiền trả cổ tức : 83,700,000,000 đồng.
- (ii) Hình thức trả : Bằng tiền.
- (iii) Phương thức chi trả : Tiền mặt/ chuyển khoản
- (iv) Thời gian chi trả cổ tức : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức.

Điều 4. Thống nhất thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và thanh lý TSCĐ năm 2023:

4.1. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023/TH2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,130	1,181	105%
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,032</i>	<i>1,095</i>	<i>106%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Tỷ đồng	101	102	101%
3	Tỷ lệ cổ tức (*)	%	27		
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ	Tỷ đồng	4	174	4400%
5	Thanh lý TSCĐ			1,97	
6	Nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất số 2				

Ghi chú: - () Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ cổ tức năm 2023 căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và do Đại hội đồng cổ đông năm 2024 quyết định.*

- Tổng quỹ lương phải đảm bảo tốc độ tăng không cao hơn tốc độ tăng năng suất lao động và tốc độ tăng lợi nhuận.

4.2. Thống nhất về chủ trương triển khai các hạng mục đầu tư, thanh lý TSCĐ tại Phụ lục I, II trong Tờ trình số 08/TT/CKĐA/HĐQT ngày 28/4/2023 v/v “*Phê duyệt Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, thanh lý TSCĐ năm 2023*”.

4.3. Về Dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất số 2 của Công ty (Dự án), Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm xây dựng phương án khả thi chi tiết trên nguyên tắc thận trọng, tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả đầu tư và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trước khi triển khai thực hiện.

Điều 5. Thống nhất thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023.

Tỷ lệ cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và do Đại hội đồng cổ đông năm 2024 quyết định.

Điều 6. Thống nhất thông qua tiêu thức và danh sách lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2023:

6.1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

Lựa chọn một đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành/tổ chức niêm yết, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động của Công ty, không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty, đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán và mức phí kiểm toán.

6.2. Danh sách công ty kiểm toán độc lập lựa chọn

Đề xuất danh sách công ty đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phù hợp yêu cầu kiểm toán của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi như sau:

- (i) Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
- (ii) Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (AN VIỆT)
- (iii) Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
- (iv) Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA VIETNAM)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn 01 Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 từ danh sách công ty kiểm toán nêu trên.

Trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Điều 7. Thống nhất thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

7.1. Thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (*chưa bao gồm thuế TNCN*):

- | | |
|----------------------------------|--|
| + Chủ tịch Hội đồng quản trị | : 10,000,000đ/tháng (<i>Mười triệu đồng</i>) |
| + Phó chủ tịch Hội đồng quản trị | : 8,000,000đ/tháng (<i>Tám triệu đồng</i>) |
| + Thành viên Hội đồng quản trị | : 6,000,000đ/ tháng (<i>Sáu triệu đồng</i>) |
| + Trưởng Ban kiểm soát | : 6,000,000đ/tháng (<i>Sáu triệu đồng</i>) |
| + Thành viên Ban kiểm soát | : 5,000,000đ/ tháng (<i>Năm triệu đồng</i>) |

7.2. Đối với thành viên HĐQT chuyên trách và/hoặc tham gia điều hành; thành viên Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi.

7.3. Thời gian trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS: vào cuối mỗi tháng.

7.4. Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Bao gồm các chi phí tổ chức họp, đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác và được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2023. Đảm bảo tích kiệm, hợp lý, phù hợp điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

Điều 8. Điều khoản thi hành:

8.1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

8.2. Các ông, bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành, tổ chức triển khai Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM/ ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐOÀN**

CAO TRƯỜNG THỤ